

Số: 426/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 9 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu  
Mua sắm phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin tuyên truyền, cô đọng  
thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững 2020

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BTTTT ngày 02/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện nội dung “Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 9 quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2020 từ nguồn vốn đối ứng ngân sách tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 06/8/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương mua sắm phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin tuyên truyền, cổ động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 870/TTr-STTTT ngày 19/8/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 157/BCTĐ-STC-QLGCS ngày 11/9/2020.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm Phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin tuyên truyền, cổ động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2020, với các nội dung chính như sau:

Tên gói thầu	Cơ quan thực hiện	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Gói thầu số 01: Tư vấn, lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	Sở Thông tin và Truyền thông	8,651	Nguồn vốn theo các Quyết định của UBND tỉnh: Số 294/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 và số 311/QĐ-UBND ngày 11/5/2020	Chỉ định thầu rút gọn	-	Từ quý III/2020	Trọn gói	15 ngày
Gói thầu số 02: Tư vấn giám sát		22,440		Chỉ định thầu rút gọn	-	Quý IV/2020	Trọn gói	45 ngày

<b>Gói thầu số 03:</b> Mua sắm Phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin, tuyên truyền cô động	<b>3.314,729</b> (Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý IV/2020	Trọn gói	45 ngày
<b>Tổng</b>	<b>3.345,820</b> (đã bao gồm thuế VAT, chi phí lắp đặt, cài đặt, bảo trì, bảo hành, đào tạo hướng dẫn sử dụng và các chi phí khác liên quan)					

**Điều 2.** Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt; đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động – Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(KT), VX, CBTH;
- Lưu: VT, KT.bngoc289

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Phiên**

**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số 21426 /QĐ-UBND ngày 23 /9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)



Stt	Tên thiết bị	Mô tả/Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
A	Chi phí mua sắm thiết bị				
I	Âm thanh				
1	Loa nền công suất cho biểu diễn, chịu mọi thời tiết	<ul style="list-style-type: none"><li>- Công suất RMS: LF: 200W; HF: 40W;</li><li>- Công suất (PRG): LF: 400W; HF: 120W</li><li>- Trở kháng: 8 Ohms</li><li>- Công suất ra (HF): 8 Ohms (RMS): LF: 300W (RMS) 30Hz-16kHz</li><li>- Độ nhạy: (1W/1m): 90 dB</li><li>- Max SPL: 102 dB</li></ul>	Cái	58	
2	Bàn trộn âm liên bộ tạo Effects, EQ + thùng đựng	<ul style="list-style-type: none"><li>Bàn trộn âm thanh mixer</li><li>- Số đường vào và dạng cổng vào 08 Mono input + 01 Stereo Input</li><li>- Số đường ra 03 Output (2 Master + Monitor)</li><li>-EQ 2x7 Band</li><li>- Bộ tạo hiệu ứng âm thanh: 24 bit DSP Multi - Effect Processor 48KHZ Sampling Frequency/16 Preset</li><li>- Mức điều chỉnh tín hiệu vào: -10dB to +50dB</li></ul>	Cái	29	

3	<p>Micro không dây cầm tay tần số UHF</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bộ gồm: 01 Receiver (02 antenna) &amp; 02 Micro cầm tay.</li> <li>- Phương thức điều chế (Modulation Mode): FM</li> <li>- Băng tần (Frequency Range): 773 – 823MHz (UHF)</li> <li>- Thủ công chọn tần số cho từng Micro</li> <li>- Độ ổn định tần số (Frequency Stability): (<math>\pm</math>)0,005%</li> <li>- Dải động (Dynamic Range): 100dB</li> <li>- Độ di tần cực đại (Max Deviation): (<math>\pm</math>)48kHz</li> </ul>	Bộ	29	
4	<p>Micro cầm tay dùng dây</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạng Micro: điện động dynamic</li> <li>- Búp hướng: Cardioid</li> <li>- Dải tần: 40Hz-18KHz</li> <li>- Độ nhạy (1V/PA) AT <math>\pm</math> 2dB: (-) 72dB</li> <li>- Trở kháng (AT: 1kHz): 60 Ohms <math>\pm</math> 15%</li> </ul>	Cái	58	
5	<p>Magaphone JAS</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Âm thanh High - Fidelity.</li> <li>- Bộ tạo còi ưu tiên (Siren).</li> <li>- Công suất âm thanh: 30W</li> <li>- Áp lực âm: 112dB</li> <li>- STIPA: <math>\geq</math> 0.8</li> <li>- Nguồn cung cấp: 4 Pin li-ion/ pin AA</li> <li>- Thời gian làm việc: 10 giờ</li> <li>- Thời gian ghi âm: 3 giờ</li> </ul>	Cái	29	

II	Thiết bị phụ trợ				
6	Ổ cắm điện (06 outlet) dây dài 5m	- Ổ cắm điện (06 outlet), dây dài 5m	Cái	58	
7	Ổ cắm đôi 3 chấu và đế nội	- Ổ cắm đôi 3 chấu và đế nội	Bộ	58	
8	Phích cắm	- Chất liệu: Nhựa cao cấp chống cháy. - Chân tiếp xúc bằng đồng, dẫn điện tốt	Cái	232	
9	Chân loa	- Thiết kế 3 chân chắc chắn - Chất liệu bằng sắt sơn đen	Cái	58	
10	Rack đầu nối	- Một đầu XLR female (cắm vào micro) - Một đầu XLR male (cắm vào mixer, preamp...)	Cái	58	
11	Cáp nối tín hiệu 3 lõi	- Cuộn 100m - Cap nối tín hiệu 3 lõi đồng - Vỏ bọc ngoài: PVC	Cuộn	29	
12	Chi phí vận chuyển đến xã		Hệ thống	29	
13	Chi phí nhân công lắp đặt hệ thống		Hệ thống	29	
14	Chi phí Hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ		Hệ thống	29	